

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Đọc – hiểu: Các văn bản thuộc thể loại Văn bản nghị luận.

2. Viết: Nghị luận xã hội

- Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.

II. CẤU TRÚC ĐỀ

1. Thời gian làm bài : 90 phút.

2. Hình thức: tự luận.

3. Cấu trúc đề:

a. Đọc - hiểu (6.0 điểm):

- Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa: Các văn bản thuộc thể loại Văn bản nghị luận.

- Gồm 06 câu:

+ Nhận biết: 02 câu

+ Thông hiểu: 03 câu

+ Vận dụng: 01 câu

- Một số kiến thức Tiếng Việt: *Lỗi dùng từ, lỗi về trật tự từ và cách sửa; Lỗi về mạch lạc và liên kết trong đoạn văn, văn bản; Biện pháp tu từ nghệ thuật.*

b. Viết (4.0 điểm):

Vận dụng kỹ năng làm bài văn nghị luận:

- Dạng đề: *Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.*

- Yêu cầu cần đạt:

+ Nêu được thói quen hay quan niệm cần từ bỏ.

+ Chỉ ra được các biểu hiện hoặc khía cạnh của thói quen hay quan niệm cần từ bỏ.

+ Phân tích lí do nên từ bỏ thói quen hay quan niệm đó.

+ Đề xuất cách từ bỏ và các bước từ bỏ thói quen hay quan niệm không phù hợp.

+ Dự đoán sự đồng tình, ủng hộ của những người xung quanh khi người được thuyết phục từ bỏ thói quen hay quan niệm không phù hợp.

+ Nêu ý nghĩa của việc từ bỏ thói quen hay quan niệm đã được đề cập.

III. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Đọc hiểu	Văn bản nghị luận	Nhận biết: - Nhận biết được luận đề chính trong văn bản. - Nhận biết được luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản. - Nhận biết được cách sắp xếp, trình bày luận điểm, lí lẽ và bằng chứng của tác giả. Thông hiểu: - Xác định được nội dung bao quát, tư tưởng chủ đạo của văn bản. - Hiểu và lí giải được mục đích, quan điểm của người viết. - Lí giải được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện nội dung văn bản. Vận dụng: - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. - Thể hiện được thái độ đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác giả. - Đánh giá được ý nghĩa, tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân.	2 câu	3 câu	1 câu
2	Viết	Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay	Nhận biết: - Nêu được thói quen hay quan niệm mang tính tiêu cực, cần phải từ bỏ. - Xác định rõ được mục đích (khuyến người khác từ bỏ thói	1*	1*	1 câu TL

	một quan niệm	quen/quan niệm), đối tượng nghị luận (người/những người mang thói quen/quan niệm mang tính tiêu cực). - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Trình bày được những khía cạnh mang tính tiêu cực, bất lợi của thói quen/quan niệm; những lợi ích của việc từ bỏ thói quen/quan niệm ấy. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Thể hiện được thái độ tôn trọng với đối tượng thuyết phục; chỉ ra được lợi ích của việc từ bỏ thói quen, quan niệm. - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp của phương thức miêu tả, biểu cảm, ... để tăng sức thuyết phục cho lập luận. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.			
	Tỉ lệ %		25%	45%	30%
	Tỉ lệ chung		70%		30%

IV. ĐỀ MINH HỌA

TRƯỜNG THPT THANH KHÊ
ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026
Môn: NGỮ VĂN 10

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

(Đề có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

BẢN SẮC LÀ HÀNH TRANG

Hội nhập là việc sông gắn kết với biển, chứ không phải việc sông tan biến vào trong biển. Chúng ta gắn kết với thế giới, chứ không phải chúng ta tan biến vào thế giới. [...]

Bản sắc là tất cả những gì đặc trưng cho dân tộc Việt Nam, tất cả những gì làm cho người Việt chúng ta khác với mọi tộc người khác trên thế giới. Đó trước hết là tiếng Việt, thứ ngôn ngữ do cha ông để lại và được chia sẻ bởi các cộng đồng dân tộc Việt Nam. Đó là những thành tựu văn hóa của chúng ta. Là trống đồng, là tượng chùa Tây Phương, là kho tàng dân ca, kho tàng văn học nghệ thuật mà tiêu biểu là “Truyện Kiều”, là hệ thống giá trị của chúng ta, trong đó có tình yêu quê hương xứ sở, có đời sống tâm linh phong phú với việc thờ cúng tổ tiên theo cách của riêng mình...

Ngày nay, người ta thường nói nhiều đến sự xung đột giữa chiếc xe Léch- xốt¹ (Lexus) với cây ô liu². Chiếc xe Léch- xốt đại diện cho sự hiện đại và sự toàn cầu hóa. Cây ô liu đại diện cho bản sắc và cho truyền thống. Có vẻ như toàn cầu hóa đang áp đặt vô số những chuẩn mực chung cho mọi tộc người. Các chuẩn mực về kỹ thuật, về công nghệ thông tin và truyền thông, về thương mại, về đầu tư, ... tất cả là chung và tất cả những cái chung đang ngày một nhiều thêm lên. Cái chung nhiều thêm lên, thì cái riêng sẽ bị giảm bớt đi. Đó là một nguy cơ hoàn toàn có thật. Tuy nhiên, chiếc xe Léch- xốt và cây ô liu không nhất thiết bao giờ cũng phải xung đột và triệt tiêu lẫn nhau. Ngược lại, chiếc xe Léch- xốt vẫn có thể tạo điều kiện cho việc bảo tồn cây ô liu và cây ô liu vẫn có thể trang điểm cho chiếc xe Léch- xốt. Việc hội nhập và việc giữ gìn bản sắc cũng vậy. Không có hội nhập, nghề múa rối nước, nghề thỏ cảm của chúng ta chắc sẽ rất khó phát triển. Ngược lại, các nhà hàng, khách sạn cao cấp chắc cũng sẽ có ít sức hấp dẫn đối với khách du lịch nước ngoài, nếu thiếu sự hiện diện của hồn văn hóa Việt.

(Những nghịch lí của thời gian, Nguyễn Sĩ Dũng, NXB Thời đại, Hà Nội, 2011)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1 (0,75 điểm). Câu nào nêu cách hiểu khái quát về bản sắc dân tộc?

Câu 2 (0,75 điểm). Tác giả mượn hình ảnh chiếc xe Léch- xốt và cây ô liu để nói về điều gì?

Câu 3 (1,0 điểm). Nêu mục đích của người viết văn bản trên?

Câu 4 (1,0 điểm). Nêu tác dụng của biện pháp tu từ nghệ thuật được sử dụng trong câu văn:

Là trống đồng, là tượng chùa Tây Phương, là kho tàng dân ca, kho tàng văn học nghệ thuật mà tiêu biểu là “Truyện Kiều”, là hệ thống giá trị của chúng ta, trong đó có tình yêu quê hương xứ sở, có đời sống tâm linh phong phú với việc thờ cúng tổ tiên theo cách của riêng mình...

¹ Xe Léch- xốt: loại xe hơi hạng sang của hãng Tô-y-ô-ta (Toyota), Nhật Bản.

² Cây ô liu: loại cây xanh quanh năm, rất phổ biến ở các nước thuộc vùng Địa Trung Hải, hoa trắng, quả nhỏ, dùng để ăn hoặc ép lấy dầu. Chiếc xe Léch- xốt và cây ô liu (The Lexus and the Olive tree) là tên một tác phẩm của Thô-mát Phơ-rai-men (Thomas Friedman) viết về toàn cầu hóa.

Câu 5 (1,0 điểm). Đoạn trích trên bàn luận về vấn đề gì?

Câu 6 (1,5 điểm). Từ quan niệm “Hội nhập là việc sông gắn kết với biển, chứ không phải việc sông tan biến vào trong biển”, anh/chị hãy chỉ ra một biểu hiện cụ thể trong đời sống hiện nay cho thấy sự hài hòa giữa hội nhập và giữ gìn bản sắc dân tộc; từ đó rút ra bài học cho bản thân.

II. VIẾT (4.0 điểm)

Tập thể dục là một trong những phương pháp luyện tập mang lại sức khỏe cho chúng ta. Nhưng hiện nay, một bộ phận giới trẻ có thói quen lười vận động.

Anh/Chị hãy viết một bài luận (khoảng 600 chữ) thuyết phục người khác từ bỏ thói quen trên.

----- **HẾT** -----